

BẢNG GIÁ MÁNG ĐÈN PARAGON

(Áp dụng từ ngày 01/09/2011)

STT	Chủng loại	Mã số mới	Mã số cũ	Giá	Hình ảnh
PRFA - Máng đèn âm trần thanh ngang và thanh dọc bằng nhôm phản quang					
1	2 bóng x 1,2m	PRFA236	ABC3625I	918.000	
2	3 bóng x 1,2m	PRFA336	ABC3635I	1.423.000	
3	4 bóng x 1,2m	PRFA436	ABC3645I	1.789.000	
4	2 bóng x 0,6m	PRFA218	ABC1825I	679.000	
5	3 bóng x 0,6m	PRFA318	ABC1835I	998.000	
6	4 bóng x 0,6m	PRFA418	ABC1845I	1.119.000	
PRFB - Máng đèn âm trần thanh ngang bằng nhôm sọc, thanh dọc bằng nhôm phản quang					
7	2 bóng x 1,2m	PRFB236	ABC3625	860.000	
8	3 bóng x 1,2m	PRFB336	ABC3635	1.395.000	
9	4 bóng x 1,2m	PRFB436	ABC3645	1.693.000	
10	2 bóng x 0,6m	PRFB218	ABC1825	586.000	
11	3 bóng x 0,6m	PRFB318	ABC1835	894.000	
12	4 bóng x 0,6m	PRFB418	ABC1845	1.085.000	
PRFC - Máng âm trần thanh ngang và thanh dọc bằng nhôm phản quang					
13	2 bóng x 1,2m	PRFC236	ABD3625I	1.217.000	
14	2 bóng x 0,6m	PRFC218	ABD1825I	892.000	
PRFD - Máng âm trần thanh ngang bằng nhôm sọc, thanh dọc bằng nhôm phản quang - loại bản rộng					
15	2 bóng x 1,2m	PRFD236	ABD3625	1.146.000	
16	2 bóng x 0,6m	PRFD218	ABD1825	783.000	
PRFE - Máng đèn âm trần thanh ngang bằng nhôm sọc, thanh dọc bằng nhôm phản quang					
17	2 bóng x 1,2m	PRFE236	ACL3626	1.080.000	
18	3 bóng x 1,2m	PRFE336	ACL3636	1.720.000	
19	4 bóng x 1,2m	PRFE436	ACL3646	2.065.000	
20	2 bóng x 0,6m	PRFE218	ACL1826	679.000	
21	3 bóng x 0,6m	PRFE318	ACL1836	1.051.000	
22	4 bóng x 0,6m	PRFE418	ACL1846	1.264.000	
PRFF - Máng đèn âm trần thanh ngang bằng nhôm sọc, thanh dọc bằng nhôm phản quang					
23	2 bóng x 1,2m	PRFF236	AMR3624	1.030.000	
24	3 bóng x 1,2m	PRFF336	AMR3634	1.520.000	
25	4 bóng x 1,2m	PRFF436	AMR3644	1.930.000	
26	2 bóng x 0,6m	PRFF218	AMR1824	599.000	
27	3 bóng x 0,6m	PRFF318	AMR1834	939.000	
28	4 bóng x 0,6m	PRFF418	AMR1844	1.136.000	

PRFG - Máng đèn âm trần mặt đèn bằng tấm nhựa Prismatic

29	2 bóng x 1,2m	PRFG236 (M/S)	ABM3622	689.000
30	3 bóng x 1,2m	PRFG336 (M/S)	ABM3632	1.184.000
31	4 bóng x 1,2m	PRFG436 (M/S)	ABM3642	1.379.000
32	2 bóng x 0,6m	PRFG218(M/S)	ABM1822	504.000
33	3 bóng x 0,6m	PRFG318 (M/S)	ABM1832	801.000
34	4 bóng x 0,6m	PRFG418 (M/S)	ABM1842	940.000

**PRFI - Máng đèn âm trần sử dụng bóng T5**

35	2 bóng x 14W	PRFI214	ATV1423	723.000
36	3 bóng x 14W	PRFI314	ATV1433	1.124.000
37	4 bóng x 14W	PRFI414	ATV1443	1.396.000
38	2 bóng x 28W	PRFI228	ATV2823	1.108.000
39	3 bóng x 28W	PRFI328	ATV2833	1.534.000
40	4 bóng x 28W	PRFI428	ATV2843	1.786.000

**PRFH - Máng đèn âm trần hỗ trợ tiết kiệm khí hoặc thu hồi khí**

41	2 bóng x 1,2m	PRFH236	AAH3621	1.275.000
42	3 bóng x 1,2m	PRFH336	AAH3631	1.419.000
43	2 bóng x 0,6m	PRFH218	AAH1821	932.000
44	3 bóng x 0,6m	PRFH318	AAH1831	1.077.000

**PRFJ - Máng đèn âm trần thanh ngang bằng nhôm sơn, thanh dọc bằng inox**

45	2 bóng x 1,2m	PRFJ236	INA4021	623.000
46	3 bóng x 1,2m	PRFJ336	INA4031	999.000
47	4 bóng x 1,2m	PRFJ436	INA4041	1.170.000
48	2 bóng x 0,6m	PRFJ218	INA2021	455.000
49	3 bóng x 0,6m	PRFJ318	INA2031	683.000
50	4 bóng x 0,6m	PRFJ418	INA2041	811.000

**PRFK - Máng đèn âm trần thanh ngang bằng nhôm sơn, thanh dọc bằng nhôm phản quang**

51	2 bóng x 1,2m	PRFK236	AST3628	693.000
52	3 bóng x 1,2m	PRFK336	AST3638	1.070.000
53	4 bóng x 1,2m	PRFK436	AST3648	1.291.000
54	2 bóng x 0,6m	PRFK218	AST1828	500.000
55	3 bóng x 0,6m	PRFK318	AST1838	780.000
56	4 bóng x 0,6m	PRFK418	AST1848	780.000

**PRFL - Máng đèn lắp âm, thanh ngang bằng nhôm sơn, thanh dọc bằng nhôm mờ**

57	2 bóng x 1,2m	PRFL 236		693.000
58	3 bóng x 1,2m	PRFL 336		1.070.000
59	4 bóng x 1,2m	PRFL 436		1.291.000
60	2 bóng x 0,6m	PRFL 218		500.000
61	3 bóng x 0,6m	PRFL 318		780.000
62	4 bóng x 0,6m	PRFL 418		893.000

Máng đèn lắp âm (sử dụng bóng đèn PLL)

63	3 bóng x 24W	PRFM 324		1.045.000
64	3 bóng x 36W	PRFM 336		1.123.000

Chú ý:

- Đơn giá đã bao gồm thuế VAT 10%
- Chưa bao gồm chi phí vận chuyển.
- Bao gồm chân lưu và con mồi.

***" Chợ xây dựng hướng tới cải thiện hệ thống phân phối, cắt giảm giá thành sản phẩm.
Chúng tôi luôn sẵn sàng để các bạn gửi trọn niềm tin"***

BẢNG GIÁ MĂNG ĐÈN PARAGON

(Áp dụng từ ngày 01/09/2011)

STT	Chủng loại	Mã số mới	Mã số cũ	Giá	Hình ảnh
PSFA - Máng đèn lắp nổi thanh ngang và thanh dọc bằng nhôm phản quang					
1	2 bóng x 1,2m	PSFA236	PQN3627I	918.000	
2	3 bóng x 1,2m	PSFA336	PQN3637I	1.423.000	
3	4 bóng x 1,2m	PSFA436	PQN3647I	1.789.000	
4	2 bóng x 0,6m	PSFA218	PQN1827I	679.000	
5	3 bóng x 0,6m	PSFA318	PQN1837I	998.000	
6	4 bóng x 0,6m	PSFA418	PQN1847I	1.119.000	
PSFB - Máng đèn lắp nổi thanh ngang bằng nhôm sọc, thanh dọc bằng nhôm phản quang					
7	2 bóng x 1,2m	PSFB236	PQN3627	860.000	
8	3 bóng x 1,2m	PSFB336	PQN3637	1.395.000	
9	4 bóng x 1,2m	PSFB436	PQN3647	1.693.000	
10	2 bóng x 0,6m	PSFB218	PQN1827	586.000	
11	3 bóng x 0,6m	PSFB318	PQN1837	894.000	
12	4 bóng x 0,6m	PSFB418	PQN1847	1.085.000	
PSFC- Máng đèn lắp nổi mặt đèn bằng tấm nhựa Prismatic					
13	2 bóng x 1,2m	PSFC236	NBN3622	689.000	
14	3 bóng x 1,2m	PSFC336	NBN3632	1.184.000	
15	4 bóng x 1,2m	PSFC436	NBN3642	1.379.000	
16	2 bóng x 0,6m	PSFC218	NBN1822	504.000	
17	3 bóng x 0,6m	PSFC318	NBN1832	801.000	
18	4 bóng x 0,6m	PSFC418	NBN1842	940.000	
PSFD - Máng đèn lắp nổi thanh ngang bằng nhôm sọc, thanh dọc bằng inox					
19	2 bóng x 1,2m	PSFD236	INN4022	623.000	
20	3 bóng x 1,2m	PSFD336	INN4032	999.000	
21	4 bóng x 1,2m	PSFD436	INN4042	1.170.000	
22	2 bóng x 0,6m	PSFD218	INN2022	455.000	
23	3 bóng x 0,6m	PSFD318	INN2032	683.000	
24	4 bóng x 0,6m	PSFD418	INN2042	811.000	
Máng đèn huỳnh quang loại mỏng					
25	1 bóng x 0,6m	PCFG118	MMP181	141.000	
26	2 bóng x 1,2m	PCFG136	MMP361	166.000	
Máng đèn huỳnh quang loại mỏng đầu tròn					
27	1 bóng x 0,6m	PCFH118	MMP181T	141.000	
28	2 bóng x 0,6m	PCFH218	MMP182T	210.000	
29	1 bóng x 1,2m	PCFH136	MMP361T	166.000	

30	2 bóng x 1,2m	PCFH236	MMP362T	278.000		
Máng đèn huỳnh quang						
31	1 bóng x 0,6m	PIFB118	PRC1810	149.000		
32	2 bóng x 0,6m	PIFB218	PRC1820	258.000		
33	1 bóng x 1,2m	PIFB136	PRC3610	195.000		
34	2 bóng x 1,2m	PIFB236	PRC3620	303.000		
Máng đèn công nghiệp thân máng hình chữ V bằng thép sơn tĩnh điện						
35	1 bóng x 0,6m	PIFA118	PAR1810	186.000		
36	2 bóng x 0,6m	PIFA218	PAR1820	299.000		
37	1 bóng x 1,2m	PIFA136	PAR3610	243.000		
38	2 bóng x 1,2m	PIFA236	PAR3620	407.000		
39	3 bóng x 1,2m	PIFA336	PAR3630	513.000		
Máng đèn công nghiệp thân máng hình chữ V bằng thép sơn tĩnh điện - chân đèn chống bụi chống ẩm						
40	1 bóng x 0,6m	PIFQ118		265.000		
41	2 bóng x 0,6m	PIFQ218		432.000		
42	1 bóng x 1,2m	PIFQ136		343.000		
43	2 bóng x 1,2m	PIFQ236		530.000		
44	3 bóng x 1,2m	PIFQ336		665.000		
Máng đèn công nghiệp vòm V - vòm bằng nhôm phản quang						
45	1 bóng x 0,6m	PIFC118	PCN1819I(V)	229.000		
46	2 bóng x 0,6m	PIFC218	PCN1829I(V)	382.000		
47	1 bóng x 1,2m	PIFC136	PCN3619I(V)	342.000		
48	2 bóng x 1,2m	PIFC236	PCN3629I(V)	488.000		
49	3 bóng x 1,2m	PIFC336	PCN3639I(V)	709.000		
50	4 bóng x 1,2m	PIFC436	PCN3649I(V)	855.000		
Máng đèn công nghiệp vòm lục giác - vòm bằng nhôm phản quang						
51	1 bóng x 0,6m	PIFD118	PCN1819I(LG)	232.000		
52	2 bóng x 0,6m	PIFD218	PCN1829I(LG)	383.000		
53	1 bóng x 1,2m	PIFD136	PCN3619I(LG)	346.000		
54	2 bóng x 1,2m	PIFD236	PCN3629I(LG)	519.000		
Máng đèn công nghiệp vòm V - vòm bằng thép sơn tĩnh điện						
55	1 bóng x 0,6m	PIFE118	PCN1819(V)	205.000		
56	2 bóng x 0,6m	PIFE218	PCN1829(V)	319.000		
57	1 bóng x 1,2m	PIFE136	PCN3619(V)	251.000		
58	2 bóng x 1,2m	PIFE236	PCN3629(V)	382.000		
59	3 bóng x 1,2m	PIFE336	PCN3639(V)	572.000		
60	4 bóng x 1,2m	PIFE436	PCN3649(V)	711.000		
Máng đèn công nghiệp vòm lục giác - vòm bằng thép sơn tĩnh điện						
61	1 bóng x 0,6m	PIFG118	PCN1819(LG)	213.000		
62	2 bóng x 0,6m	PIFG218	PCN1829(LG)	326.000		
63	1 bóng x 1,2m	PIFG136	PCN3619(LG)	279.000		
64	2 bóng x 1,2m	PIFG236	PCN3629(LG)	411.000		
Máng đèn công nghiệp T5 - vòm V bằng nhôm phản quang						
65	1 bóng x 14W	PIFM114		278.000		
66	2 bóng x 14W	PIFM214		383.000		

67	1 bóng x 28W	PIFM128		431.000	
68	2 bóng x 28W	PIFM228		631.000	
Máng đèn công nghiệp T5 - vòm lục giác bằng nhôm phản quang					
69	1 bóng x 14W	PIFN114		281.000	
70	2 bóng x 14W	PIFN214		388.000	
71	1 bóng x 28W	PIFN128		436.000	
72	2 bóng x 28W	PIFN228		648.000	
Máng đèn công nghiệp T5 - vòm V bằng sơn tĩnh điện					
73	1 bóng x 14W	PIFO114		258.000	
74	2 bóng x 14W	PIFO214		372.000	
75	1 bóng x 28W	PIFO128		361.000	
76	2 bóng x 28W	PIFO228		538.000	
Máng đèn công nghiệp T5 - vòm lục giác bằng sơn tĩnh điện					
77	1 bóng x 14W	PIFP114		271.000	
78	2 bóng x 14W	PIFP214		377.000	
79	1 bóng x 28W	PIFP128		368.000	
80	2 bóng x 28W	PIFP228		553.000	
Máng đèn huỳnh quang T5					
81	1 bóng x 8W	PCFV18		164.000	
82	1 bóng x 14W	PCFV114		264.000	
83	1 bóng x 21W	PCFV121		362.000	
84	1 bóng x 28W	PCFV128		402.000	
Máng đèn huỳnh quang T5 (Có mặt Mica)					
85	1 bóng x 8W	PCFX18		172.000	
86	1 bóng x 14W	PCFX114		238.000	
87	1 bóng x 21W	PCFX121		304.000	
88	1 bóng x 28W	PCFX128		357.000	
Máng đèn huỳnh quang T5 kiểu Batten					
89	1 bóng x 14W	PCFY114		205.000	
90	2 bóng x 14W	PCFY214		296.000	
91	1 bóng x 28W	PCFY128		278.000	
92	2 bóng x 28W	PCFY228		413.000	
Máng đèn siêu mỏng có mặt mica					
93	1 bóng x 0,6m	PCFA118	PSN210	221.000	
94	2 bóng x 0,6m	PCFA218	PSN220	361.000	
95	1 bóng x 1,2m	PCFA136	PSN410	291.000	
96	2 bóng x 1,2m	PCFA236	PSN420	453.000	
Máng đèn siêu mỏng có mặt hình xương cá					
97	1 bóng x 0,6m	PCFB118	PXC210	221.000	
98	2 bóng x 0,6m	PCFB218	PXC220	361.000	
99	1 bóng x 1,2m	PCFB136	PXC410	291.000	
100	2 bóng x 1,2m	PCFB236	PXC420	453.000	
Máng đèn huỳnh quang lắp nổi hoặc treo trần					
101	2 bóng x 0,6m	PCFE218	PKN2002	1.729.000	
102	2 bóng x 1,2m	PCFE236	PKN4002	1.729.000	



103	2 bóng x 28W	PCFN228	PKN4013	1.647.000	
104	2 bóng x 28W	PCFO228	PKN4014	1.647.000	
105	1 bóng x 28W	PCFP128	PKN4015	989.000	
106	1 bóng x 28W	PCFU128	PKN4016	989.000	
107	2 bóng x 28W	PCFJ228	PKN4009	1.605.000	
108	2 bóng x 28W	PCFK228	PKN4010	1.634.000	
109	2 bóng x 28W	PCFL228	PKN4011	1.005.000	
110	3 bóng x 28W	PCFM328	PKN4012	1.605.000	
Máng đèn chống thấm loại A					
111	1 bóng x 1,2m	PIFH136	PCT136	840.000	
112	2 bóng x 1,2m	PIFH236	PCT236	1.029.000	
113	1 bóng x 0,6m	PIFH118	PCT118	563.000	
114	2 bóng x 0,6m	PIFH218	PCT218	821.000	
Máng đèn chống thấm loại B					
115	1 bóng x 1,2m	PIFI136	PPT136	626.000	
116	2 bóng x 1,2m	PIFI236	PPT236	746.000	
117	1 bóng x 0,6m	PIFI118	PPT118	452.000	
118	2 bóng x 0,6m	PIFI218	PPT218	583.000	
Máng đèn chống thấm					
119	1 bóng x 1,2m	PIFK136	PKT136	1.650.000	
120	2 bóng x 1,2m	PIFK236	PKT236	1.896.000	
121	1 bóng x 0,6m	PIFK118	PKT118	1.022.000	
122	2 bóng x 0,6m	PIFK218	PKT218	1.173.000	
Máng đèn chống thấm T5					
123	1 bóng x 28W	PIFR128	PKT128	1.381.000	
124	2 bóng x 28W	PIFR228	PKT228	1.595.000	
125	1 bóng x 14W	PIFR114	PKT114	915.000	
126	2 bóng x 14W	PIFR214	PKT214	1.032.000	
Máng đèn chống thấm T5					
127	1 bóng x 14W	PIFL114		397.000	
128	2 bóng x 14W	PIFL214		519.000	
129	1 bóng x 28W	PIFL128		575.000	
130	2 bóng x 28W	PIFL228		751.000	

Chú ý:

- Đơn giá đã bao gồm thuế VAT 10%
- Chưa bao gồm chi phí vận chuyển.
- Đã bao gồm chấn lưu và con mồi.

**" Chợ xây dựng hướng tới cải thiện hệ thống phân phối, cắt giảm giá thành sản phẩm.
Chúng tôi luôn sẵn sàng để các bạn gửi trọn niềm tin"**

BẢNG BÁO GIÁ MÁNG ĐÈN DOWNLIGHT CỦA PARAGON

(Bảng giá áp dụng từ 05/03/2011)

STT	Chủng loại	Mã số mới	Mã số cũ	Giá bán		Hình ảnh
Đèn downlight gắn nổi						
1	1 x R x S7	PSDB 190 RS7	DLK 1179	536.000		
2	2 x E27	PSDB 160 E272	DLK 1155	428.000		
3	1 x E27	PSDA 95 E27	DLN 3.5"	100.000		
4	1 x E27	PSDA 115 E27	DLN 4.5"	141.000		
5	1 x E27	PSDA 147 E27	DLN 5.5"	182.000		
6	1 x E27	PSDA 160 E27	DLN 6"	194.000		
7	1 x E27	PSDA190E27	DLN8"	328.000		
8	1 x E27	PSDA 95 E27	DVN 3.5"	154.000		
9	1 x E27	PSDC 95E27	DVN 4.5"	196.000		
10	1 x E27	PSDC 115E27	DVN 5.5"	300.000		
11	1 x E27	PSDC 160E27	DVN 6"	323.000		
12	1 x E27	PSDC 190E27	DVN 8"	454.000		
Đèn downlight gắn âm trần bóng công suất lớn						
1	1 x E27	PRDK160P30175	DLL001	906.000	BG bóng PAR3075W	
2	1 x E27	PRDL160P20150	DLL002	1.059.000	BG bóng PAR2050W	
3	1 x G12	PRDO135G12	DLL004	1.668.000	BG chấn lưu, bóng 70W	
4	1 x G12	PRDP160G12	DLL005	1.700.000	Bao gồm CL, bóng 150W	
5	1 x G12	PRDQ125G12	DLK1216	1.800.000	BG chấn lưu, bóng 70W	
6	1 x E27	PRDQ125P30170	DLK1217	2.013.000	BG chấn lưu, bóng PAR3070W	
7	1 x G12	PRDP110G12	DLM006	1.668.000	BG chấn lưu, bóng 70W	
8	1 x E27	PRDP110P30170	DLM007	1.921.000	BG chấn lưu, bóng PAR3070W	
9	1 x G12	PRDR140G12	DLK1212	2.258.000	BG chấn lưu, bóng 70W	
10	1 x E27	PRDR140P30170	DLK1211	2.493.000	BG chấn lưu, bóng PAR3070W	
11	1 x E27	PRDS190E272	DLA1134	254.000		
12	1 x E27	PRDU190E272	DLA1133	206.000		
Đèn downlight âm trần có kiếng						
1	1 x RxS7	PRDF202RS7	DLK001	389.000		
2	1x RxS7	PRDG160RS7	DLK003	288.000		
Đèn downlight âm trần có kiếng						
1	1x RxS7	PRDG178RS7	DLC001	333.000		
2	1x RxS7	PRDF160RS7	DLC002	279.000		
Đèn downlight âm trần bóng ngang có kiếng						
1	1xE27	PRDD115E27	FLK4127	204.000		
2	1xE27	PRDD140E27	FLK5127	233.000		
3	1xG24	PRDD140G24	FLK5124	265.000		
4	1xE27	PRDD160E27	FLK6127	240.000		
5	1xG24	PRDD160G24	FLK6124	273.000		
6	2xG24	PRDD160G242	FLK6224	280.000		
7	1xE27	PRDD195E27	FLK8127	505.000		
8	1xG24	PRDD195G24	FLK8124	523.000		

9	2xG24	PRDD195G242	FLK8224	529.000	
---	-------	-------------	---------	---------	--

Đèn downlight âm trần bóng ngang có kiếng (loại vuông)

1	1xE27	PRDF145E27	FLV001	230.000	

Đèn downlight âm trần có kiếng (loại đứng)

1	1xE27	PRDH70E27	DAT001	91.000	
2	1xE27	PRDH105E27	DAT002	108.000	
3	1xE27	PRDH125E27	DAT003	149.000	
4	1xE27	PRDH145E27	DAT004	166.000	

Đèn downlight âm trần

1	1xE27	PRDI155E27	DAV001	173.000	
2	1xE27	PRDI132E27	DAV002	167.000	
3	1xE27	PRDI110E27	DAV003	133.000	
4	1xE27	PRDI180E27	DAV004	123.000	

Đèn downlight âm trần

1	1xE27	PRDA95E27	DLA3,5"	64.000	
2	1xE27	PRDA115E27	DLA4.5"	97.000	
3	1xE27	PRDA147E27	DLA5.5"	133.000	
4	1xE27	PRDA160E27	DLA6"	144.000	
5	1xE27	PRDA195E27	DLA8"	223.000	
6	1xE27	PRDO85E27	DLV3.5’’	80.000	
7	1xE27	PRDO110E27	DLV4.5’’	97.000	
8	1xE27	PRDO137E27	DLV5.5’’	125.000	

Đèn downlight âm trần

1	1xE27	PRDB2520E27	FLV001	244.000	
2	4xE27	PRDB4742E27	FLV002	732.000	

Đèn downlight âm trần

1	1xE27	PRDN95E27	DAH3.5"	75.000	
2	1xE27	PRDN115E27	DAH4.5"	113.000	
3	1xE27	PRDN147E27	DAH5.5"	142.000	
4	1xE27	PRDN160E27	DAH6"	166.000	

Đèn downlight âm trần bóng ngang

1	1xE27	PRDC115E27	FN4127	166.000	
2	1xE27	PRDC140E27	FN5127	201.000	
3	2xE27	PRDC140E272	FN5227	207.000	
4	1xG24	PRDC140G24	FN5124	230.000	
5	2xG24	PRDC140G242	FN5224	240.000	
6	1xE27	PRDC160E27	FN6127	230.000	
7	2xE27	PRDC160E272	FN6227	240.000	
8	1xG24	PRDC160G24	FN6124	260.000	
9	2xG24	PRDC160G242	FN6224	268.000	
10	1xE27	PRDC195E27	FN8127	427.000	
11	2xE27	PRDC195E272	FN8227	435.000	
12	1xG24	PRDC195G24	FN8124	469.000	
13	2xG24	PRDC195G242	FN8224	477.000	

Đèn spotligh (Đèn pha tiêu điểm)

1	1 bóng x12 V50W	PSLE1250	DCA1193	327.000	BG transformer, bóng 12V50W
2	1 bóng x12 V50W	PSLF1250	DCA1194	327.000	BG transformer, bóng 12V50W



3	1 bóng x12V50W	PSLC1250	DCA1191	310.000	BG transformer, bóng 12V50W
4	1 bóng x12V50W	PSLD1250	DCA1192	310.000	BG transformer, bóng 12V50W
5	1xE27	PSLLP3075	DLK1181	839.000	BG bóng PAR30 70W
6	1xE27	PSLMP3075	DLK1182	732.000	BG bóng PAR30 70W
7	1xE27	PSLNP3075	DLK1183	2.633.000	BG chấn lưu, bóng PAR3070W
8	1xE27	PSLWP3075	DCA1233	243.000	BG bóng PAR30 70W
9	1xE27	PSLBP3075	DCA1234	243.000	BG bóng PAR30 70W
10	1 bóng x12V50W	PSLV1250	DHG1184	323.000	BG transformer, bóng 12V50W
11	1 bóng x12V50W	PSLX1250	DHG1185	323.000	BG transformer, bóng 12V50W
12	1 xG12	PSLY70	DCA1235	2.032.000	BG chấn lưu, bóng 70W
13	1 xG12	PSLZ70	DCA1236	2.032.000	BG chấn lưu, bóng 70W
14	1 xG12	PSLP150	DCA1198	2.755.000	BG chấn lưu, bóng 150W
15	1xRxS7	PSLO150	DCA1197	2.582.000	BG chấn lưu, bóng 70W
16	1xRxS7	PSLQ70	DCA1216	1.149.000	BG chấn lưu, bóng 70W
17	1xRxS7	PSLT70	FS005	297.000	
18	1xRxS7	PSLU70	FS004	231.000	
19	PAR30 70W	PSLAA70		1.501.000	
20	G12 70W	PSLBB70		1.467.000	
21	PAR30 70W	PSLCC70		1.467.000	
22	G12 70W	PSLDD70		1.467.000	



Đèn downlight âm trần

1	MR16 12V 50W	PRDV80GY635		381.000
2	MR16 12V 50W	PRDX80GY635		381.000
3	MR16 12V 50W	PRDY80GY635		381.000
4	MR16 12V 50W	PRDZ80GY635		381.000
5	MR16 12V 50W	PRDAA80GY635		381.000



Đèn downlight âm trần Led

1	5x1W	PRDBB80L5		997.000
2	9x1W	PRDBB100L9		1.467.000
3	15x1W	PRDBB112L15		2.592.000
4	19x1W	PRDCC150L19		5.982.000
5	32x1W	PRDCC150L32		7.858.000



Đèn âm sàn và đèn dưới nước

1	1xRxS7	PRGA150	BGL001	2.360.000	
2	1xE27	PRGBP3880	BGL002	1.341.000	Bao gồm bóng PAR38 80W
3	1xE27	PRGE40	BGL005	804.000	
4	1xE27	PRGF75	BGL006	965.000	
5	1xE27	PRGGP3650	BGL007	2.345.000	Bao gồm transformer, bóng
6	1xE27	PRGCP3650	BGL003	3.125.000	PAR36 12V 50W
7	1xE27	PRGHP3880	BGL008	529.000	BG bóng PAR38 80W
8	1xE27	PRG180	DCA1238	773.000	
9	1xG12	PRGJ150	DCA1239	1.946.000	
10	LED-72	PRGO LED		1.525.000	
11	LED-48	PRGP LED		821.000	



12	PAR38 80W	PRGK80		1.008.000	
13	Compact 26	PRGK26		915.000	
14	PAR38 80W	PRGL80		1.008.000	
15	Compact 26	PRGL26		915.000	
16	PAR38 80W	PRGM80		1.008.000	
17	Compact 26	PRGM26		915.000	
18	PAR38 12V 8	PRGN80		1.619.000	
19	MR16 12V 50	PRGO50		657.000	

Đèn downlight âm trần (Multiple Light)

1	1xMR16	OLA150MR16	DLK1184	294.000	BG transformer, bóng 12V50W
2	2xMR16	OLA250MR16	DLK1185	543.000	
3	3xMR16	OLA350MR16	DLK1186	689.000	
4	4xMR16	OLA450MR16	DLK1187	990.000	
5	1xMR111	OLB150MR111	DLK1188	430.000	
6	2xMR111	OLB250MR111	DLK1189	732.000	
7	3xMR111	OLB350MR111	DLK1190	1.000.000	
8	4xMR111	OLB450MR111	DLK1191	1.310.000	
9	1xG12	OLK170G12	DLK1202	1.555.000	Bao gồm chấn lưu, bóng 70W
10	2xG12	OLK270G12	DLK1204	2.852.000	
11	3xG12	OLK370G12	DLK1206	4.201.000	
12	1xE27	OLL170P30	DLK1203	1.870.000	BG chấn lưu, bóng PAR3070W
13	2xE27	OLL270P30	DLK1205	3.273.000	
14	3xE27	OLL370P30	DLK1207	4.846.000	
15	1xE27	OLN170P30	DLK1213	2.628.000	
16	2xE27	OLN270P30	DLK1214	5.259.000	
17	3xE27	OLN370P30	DLK1215	7.874.000	
18	1xE27	OLM115E27	DLK1208	370.000	Bao gồm bóng compact 15w
19	2xE27	OLM215E27	DLK1209	738.000	
20	3xE27	OLM315E27	DLK1210	1.135.000	

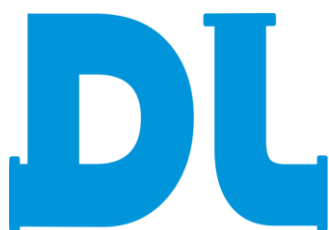


Chú Ý:

Đơn giá trên đã bao gồm thuế VAT 10%

Chưa bao gồm chi phí vận chuyển

***" Chợ xây dựng hướng tới cải thiện hệ thống phân phối, cắt giảm giá thành sản phẩm.
Chúng tôi luôn sẵn sàng để các bạn gửi trọn niềm tin"***

**CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DƯƠNG LINH**

ĐC: Số 1B Tổ 19 - TT Cầu Diễn - Từ Liêm - Hà Nội

ĐT: 04 3773 7548

Fax: 04 3837 0082

Hotline: 0933 488 996

Website: <http://choxaydung.vn>Email: sale@choxaydung.vn**DƯƠNG LINH CO., LTD****BẢNG BÁO GIÁ ĐÈN CAO ÁP, ĐÈN EXIT VÀ CÁC LOẠI ĐÈN KHÁC CỦA PARAGON***(Bảng giá áp dụng từ 05/03/2011)*

STT	Chủng loại	Mã số mới	Mã số cũ	Giá bán	Hình ảnh
Đèn cao áp treo trần					
1	1xE40	PHBE510AL	FCN006	1.356.000	
2	1xE40	BHBF420AL	FCN007	1.640.000	
3	1xE40	PHBG420AL	FCN008	1.321.000	
4	1xE27	PHBH320AL	FCN009	2.640.000	
5	1xE40	PHBA420PC	FCN001	938.000	
6	1xE40	PHBC420PC	FCN003	1.405.000	
7	1xE27	PHBB390AC	FCN002	1.444.000	
8	1xE27	PHBD380AL	FCN004	928.000	
9	1xE40	PHBI352AL	Bông cúc 14"	536.000	
10	1xE40	PHBM412AL	Bông cúc 16"	552.000	
11	1xE40	PHBJ380AL	Bóng 15"	170.000	
12	1xE40	PHBK380AL	Cát 15"	170.000	
13	1xE40	PHBL380AL	Mè 15"	170.000	
14	1xE40	PHBN430AL	Cát 17"	346.000	
15	1xE40	PHBQ300AL	Bóng 17"	346.000	
16	1xE40	PHBQ430AL	DLO12"	207.000	
17	1xE40	PHBQ355AL	DLO14"	218.000	
18	1xE40	PHBQ405AL	DLO16"	242.000	
19	1xE40	PHBR300AL	DLS12"	207.000	
20	1xE40	PHBR355AL	DLS14"	218.000	
21	1xE40	BHBR405AL	DLS16"	242.000	
22	LED 80W	PHBT470AL		15.014.000	
23	LED 100W	PHBV470AL		17.007.000	
24	LED 120W	PHBX470AL		21.817.000	
Đèn Exit và đèn sạc khẩn cấp					
1	1 mặt	PEXA18SC	EM701	817.000	
2	2 mặt	PEXB28SC	ET802	1.145.000	
3	2 mặt	PEXA28RC	EA902	1.145.000	
4	1 mặt	PEXA13SW	EM601	569.000	
5	1 mặt	PEXA13RW	ET201	770.000	
6	2 mặt	PEXF23SC	EH601	313.000	
7	2 mặt	PEXH25SC		993.000	
8	2 mặt	PEXG25SC		884.000	
9	Troøn	PEXB15RC		976.000	
10	LED	PEXI13RF		2.170.000	
11	LED	PEXJ13RF		1.994.000	
12	22W	PEME22SC		915.000	
13	32W	PEME32SC		1.044.000	
14	2 x 5W	PEMA25SW		497.000	
15	LED	PEMB21SW		1.210.000	
16	2 x 10W	PEMC210SW		1.115.000	
17	2 x 5W	PEMD25SW		448.000	
Đèn pha không thấm nước					

1	1xE40	POLA40065	DPP001	1.135.000	
2	1xE40	POLA25065	DPP002	688.000	
3	1xE40	POLA100065	DPP003	7.803.000	
4	1xRxS7	POLB15065	DPP004	897.000	
5	1xRxS7	POLC15065	DPP005	914.000	
6	1xE40	POLD100065	DPP008	3.949.000	
7	LED 50W	POLH5065		7.976.000	
8	LED 80W	POLH8065		14.661.000	

Đèn phòng chống nổ

1	1xE27	BCD100		918.000	
2	1xE27	BCD200		1.104.000	
3	1xE40	BCD250		3.650.000	
4	1xE40	BGL400		5.315.000	

Đèn Exit EEW

1	Led	BCJ-4B		5.029.000	
2	1W	BYY - LED		3.031.000	

Đèn phòng chống nổ (đèn huỳnh quang)

1	1 bóng x1,2m	BPY1 x 40W	BPY1 x 40W	1.722.000	
2	2 bóng x 1,2m	BPY2 x 40W	BPY2 x 40W	2.669.000	
3		Hộp sạc	Hộp sạc	5.861.000	

Đèn phòng chống nổ (chống thấm, chống nổ)

1	1 bóng x1,2m	BYS-1x36W		4.985.000	
	2 bóng x 1,2m	BYS-2x36W		5.433.000	

Đèn phòng chống nổ (đèn phòng sạch)

1	2 bóng x1,2m	BHY (X)		5.973.000
2	2 bóng x1,2m	BHY (Q1)		5.973.000
3	2 bóng x1,2m	BHY (Q2)		8.088.000
Đèn phòng sạch				
1	2 bóng x1,2m	PIFJ236	MCT	1.100.000
2	2 bóng x1,2m	PIFS236		2.288.000



Đèn đường

1	1xE40	POLE40065	DD002	3.117.000	
2	1xE40	POLF40065	DD003	2.042.000	

Đèn sân tennis

1	1xE40	POLG40065	DD006	2.053.000	
2	1xE40	POLG100065	DD007	2.484.000	

Đèn sân vườn

1	1xE27	OLC140E27	DCV001	3.983.000	
2	1xE27	OLD140E27	DCV002	7.767.000	
3	1xE27	OLE140E27	DCV003	4.126.000	
4	1xE27	OLR140E27	DCV004	4.552.000	
5	1xE27	OLG140E27	DCV005	4.097.000	
6	1xE27	PWLAE27		528.000	
7	1xE27	PWLBE27		1.349.000	
8	1xE27	PWLCE27		763.000	

9	1xE27	PWLDE27		1.583.000
10	1xE27	PWLERXS7		1.735.000
11	1xE27	PWLFG24D		586.000
12	1xE27	PWLGE27		1.583.000
13	1xE27	PWLHE27		1.735.000
14	1xE27	PWLIE27		2.053.000
15	1xE27	PWLJE27		457.000
16	1xE27	PWLKE27		457.000
17	1xE27	PWLLE27		457.000
18	1xE27	PWLME27		317.000
19	1xE27	PWLNE27		410.000
20	1xE27	PWLOE27		410.000
21	1xE27	PWLPE27		317.000
22	1xE27	PWLRE27		481.000
23	1xE27	PWLQE27		317.000
24	1xE27	PWLSE27		199.000
25	1xE27	PLLAE27		1.583.000



Chú Ý:

Đơn giá trên đã bao gồm thuế VAT 10%

Chưa bao gồm chi phí vận chuyển

*" Chợ xây dựng hướng tới cải thiện hệ thống phân phối, cắt giảm giá thành sản phẩm.
Chúng tôi luôn sẵn sàng để các bạn gửi trọn niềm tin"*

BẢNG BÁO GIÁ BÓNG ĐÈN VÀ PHỤ KIỆN MÁNG PARAGON

(Bảng giá áp dụng từ 01/09/2011)

STT	Chủng loại	Mã số mới	Mã số cũ	Giá bán	Hình ảnh
Máng đèn T5					
1	1 bóng x14W	OLK114	YS14	195.000	
2	2 bóng x14W	OLK214	YD14	301.000	
3	1 bóng x28W	OLK128	YS28	255.000	
4	2 bóng x28W	OLK228	YD28	421.000	
Máng đèn T4					
1	1 bóng x8W	OLL18	Y08	82.000	
2	1 bóng x12W	OLL112	Y12	95.000	
3	1 bóng x16W	OLL116	Y16	106.000	
4	1 bóng x20W	OLL120	Y20	124.000	
5	1 bóng x22W	OLL122	Y22	144.000	
6	1 bóng x24W	OLL124	Y24	146.000	
7	1 bóng x26W	OLL126	Y26	161.000	
8	1 bóng x28W	OLL128	Y28	170.000	
Bóng đèn T4					
1	8W	PAOC8	BT08	32.000	
2	12W	PAOC12	BT12	40.000	
3	16W	PAOC16	BT16	45.000	
4	20W	PAOC20	BT20	48.000	
5	22W	PAOC22	BT22	52.000	
6	24W	PAOC24	BT24	55.000	
7	26W	PAOC26	BT26	57.000	
8	28W	PAOC28	BT28	58.000	
Bóng đèn T5					
1	28W	PAOD28	BT528	66.000	
2	14W	PAOD14	BT514	48.000	
3	8W	PAOD8	BT58	35.000	
Dây nối nguồn T4/T5					
1	Dây nối nguồn	PAOE02	0,2m	17.000	
2	Dây nối 2 đầu	PAOF02	0,2m	10.000	
3	Dây nối 2 đầu	PAOF03	0,3m	14.000	
4	Dây nối 2 đầu	PAOF04	0,4m	17.000	
Phụ kiện đèn treo (phụ kiện PKN4002/2002)					
1	Nắp bịt	PAOF1	M1	84.000	
2	Co thẳng lớn	PAOF2	M2	167.000	
3	Nối 3 đầu	PAOF3	M3	201.000	
4	Nối 4 đầu	PAOF4	M4	201.000	
5	Co C lớn	PAOF5	M5	201.000	
Phụ kiện đèn treo (phụ kiện PKN4013/4014)					
1	Co C nhỏ	PAOF6	M6	167.000	
2	Nắp bịt	PAOG1	M7	53.000	
3	Khớp nối	PAOG2	M8	53.000	
4	Nối thẳng	PAOG3	M9	78.000	
5	Dây treo	PAOG4	M10	78.000	
6	Co C	PAOG5	M11	78.000	

7	Nối 4 đầu	PAOG6	M12	84.000	
8	Nối 3 đầu	PAOG7	M13	84.000	
9	Co C	PAOG8	M14	84.000	
Phụ kiện đèn treo (Phụ kiện PKN4015/4016)					
1	Nối 3 đầu	PAOH1	M15	84.000	
2	Nối 4 đầu	PAOH2	M16	101.000	
3	Nối thẳng	PAOH3	M17	84.000	
4	Nắp bịt	PAOH4	M18	84.000	
5	Dây treo	PAOH5	M19	53.000	
Chấn lưu					
1	36/40W	PABA36/40	BV20/40	83.000	
2	18/20W	PABA18/20	BV20/40	83.000	
3	36/40W mỏng	PABB36/40	BM20/40	88.000	
4	18/20W mỏng	PABB18/20	BM20/40	88.000	
5	13/18 - 26W	PABC13/18/26	BV13/18/26	83.000	
6	70W sodium/metal	PABD70S	BS70	300.000	
7	150W sodium/metal	PABD150S	BS150	514.000	
8	250W sodium	PABD250S	BS250	665.000	
9	250W metal	PABD250H	BH250	524.000	
10	400W metal	PABD400H	BH400	623.000	
11	400W sodium	PABD400S	BS400	881.000	
12	125W mercury	PABD125M	BM125	320.000	
13	250W mercury	PABD250M	BM250	523.000	
14	400W mercury	PABD400M	BM400	623.000	
15	1 bóng x18W	PABE118	PEB118	124.000	
16	2 bóng x18W	PABE218	PEB218	164.000	
17	1 bóng x36W	PABE136	PEB136	138.000	
18	2 bóng x36W	PABE236	PEB236	171.000	
19	1 bóng x14W	PABE114	PEB114	115.000	
20	2 bóng x14W	PABE214	PEB214	154.000	
21	1 bóng x28W	PABE128	PEB128	128.000	
22	2 bóng x28W	PABE228	PEB228	167.000	
Con môi					
1	S10	PASS10	CD01	8.000	
Kích cao áp					
1	70/150/250/400	PAI70/150/250/400		155.000	
Tụ bù					
1	4μF	PAC4	TB4	39.000	
2	8μF	PAC8	TB8	41.000	
3	10μF	PAC10	TB10	50.000	
4	12μF	PAC12	TB12	54.000	
5	18μF	PAC18	TB18	84.000	
6	32μF	PAC32	TB32	108.000	
7	45μF	PAC45	TB45	147.000	
Pin sạc					
1	FL20 40W	PAPA2040	PSP001	1.036.000	
2	FL20 40W	PAPB2040	PSP002	1.655.000	
3	Compact 45W	PAPC45	PSP003	2.334.000	
4	Compact 26W	PAPD26	PSP004	1.684.000	
5	Compact 7-18W (G24)	PAPE18	PSP005	1.108.000	
6	Compact 7-18W	PABF18	PSP006	1.040.000	

7	T5 14W	PAPG14	PSP007	763.000
8	T5 28W	PAPG28	PSP008	878.000
9	Halogen	PAPH1250	PSP009	1.723.000
Tủ chấn lưu				
1	250x125x120	PAOA251212		178.000
Bộ phụ kiện cao áp				
1	1000W	PAOB1000		5.251.000
2	400W	PAOB400		1.775.000
Đèn ốp trần				
1	10W	OLH110180(M/S)	OTP1114(M/S)	197.000
2	21W	OLH121225(M/S)	OTP1115(M/S)	268.000
3	38W	OLH138333(M/S)	OTP1116(M/S)	369.000
4	55W	OLH155410(M/S)	OTP1117(M/S)	426.000
5	9W	OLI19147(M/S)	OTP1118(M/S)	150.000
6	26W	OLI126206(M/S)	OTP1119(M/S)	268.000
7	36W	OLI136248(M/S)	OTP1120(M/S)	338.000
8	38W	OLI138340(M/S)	OTP1121(M/S)	400.000
9	21W	OLJ121256	OTP1122	369.000
10	38W	OLJ138333	OTP1123	449.000
11	Ốp trần vuông 22W	OLK122280		223.000
12	Ốp trần vuông 32W	OLK132370		299.000
13	Ốp trần vuông 24W	OLL124280		223.000
14	Ốp trần vuông 38W	OLL138370		299.000
15	Ốp trần vuông 22W	OLM122280		375.000
16	Ốp trần vuông 32W	OLM132370		464.000
17	Ốp trần tròn 22W	OLN122295		223.000
18	Ốp trần tròn 32W	OLN132355		299.000
19	Ốp trần tròn 22W	OLO122295		223.000
20	Ốp trần tròn 32W	OLO132355		299.000
21	Ốp trần tròn 22W	OLP122295		223.000
22	Ốp trần tròn 32W	OLP132355		299.000
23	Ốp trần tròn 22W	OLQ122295		223.000
24	Ốp trần tròn 32W	OLQ132355		299.000
25	Ốp trần tròn 22W	OLR122295		223.000
26	Ốp trần tròn 32W	OLR132355		299.000



Bóng đèn cao áp				
1	Sodium 70W	PSLA70E27		150.000
2	Sodium 150W	PSLA150E40		176.000
3	Sodium 250W	PSLA250E40		176.000
4	Sodium 400W	PSLA400E40		204.000
5	Metal halide 70W	PMLA70RS7		257.000
6	Metal halide 70W	PMLA70G12		288.000
7	Metal halide 150W	PMLA150RS7		257.000
8	Metal halide 150W	PMLA150G12		288.000
9	Metal halide 250W	PMLA250E40		407.000
10	Metal halide 400W	PMLA400E40		472.000
11	Metal halide 250W(Bóng bầu)	PMLB250E40		407.000
12	Metal halide 400W(Bóng bầu)	PMLB400E40		472.000
13	Metal halide 1000W(Bóng bầu)	PMLB1000E40		821.000
14	Metal halide 1000W(Bóng ống)	PMLC1000E40		704.000
15	Metal halide 70W (Bóng PAR)	PPLA70E27		281.000



Bóng đèn tiết kiệm				
1	7W	PELA764E27	7W-6400k	49.000

2	7W	PELA727E27	7W-2700k	49.000
3	9W	PELB964E27	9W-6400k	58.000
4	9W	PELB927E27	9W-2700k	58.000
5	13W	PELB1364E27	13W-6400k	59.000
6	13W	PELB1327E27	13W-2700k	59.000
7	15W	PELB1564E27	15W-6400k	63.000
8	15W	PELB1527E27	15W-2700k	63.000
9	18W	PELC1864E27	18W-6400k	68.000
10	18W	PELC1827E27	18W-2700k	68.000
11	23W	PELC2364E27	23W-6400k	75.000
12	23W	PELC2327E27	23W-2700k	75.000
13	45W	PELD4564E27	45W-6400k	243.000
14	45W	PELD4527E27	45W-2700k	243.000
15	65W	PELE6564E40	65W-6400k	271.000
16	65W	PELE6527E40	65W-2700k	271.000
17	11W	PELF1164E27	11W-6400k	63.000
18	11W	PELF1127E27	11W-2700k	63.000
19	13W	PELF1364E27	13W-6400k	66.000
20	13W	PELF1327E27	13W-2700k	66.000
21	26W	PELF2664E27	26W-6400k	86.000
22	26W	PELF2627E27	26W-2700k	86.000
23	105W	PELG10564E40	105W-6400k	428.000
24	105W	PELG10527E40	105W-2700k	428.000
25	150W	PELH15064E40	150W-6400k	783.000
26	150W	PELH15027E40	150W-2700k	783.000
Bóng đèn LED và bộ chuyên đổi T8-36W sang T5-28W				
1	Led 8W			1.642.000
2	Led 18W			2.228.000
3	Bộ chuyên đổi T8-36W sang T5-28W			305.000



Chú Ý:

Đơn giá trên đã bao gồm thuế VAT 10%

Chưa bao gồm chi phí vận chuyển

**" Chợ xây dựng hướng tới cải thiện hệ thống phân phối, cắt giảm giá thành sản phẩm.
Chúng tôi luôn sẵn sàng để các bạn gửi trọn niềm tin"**